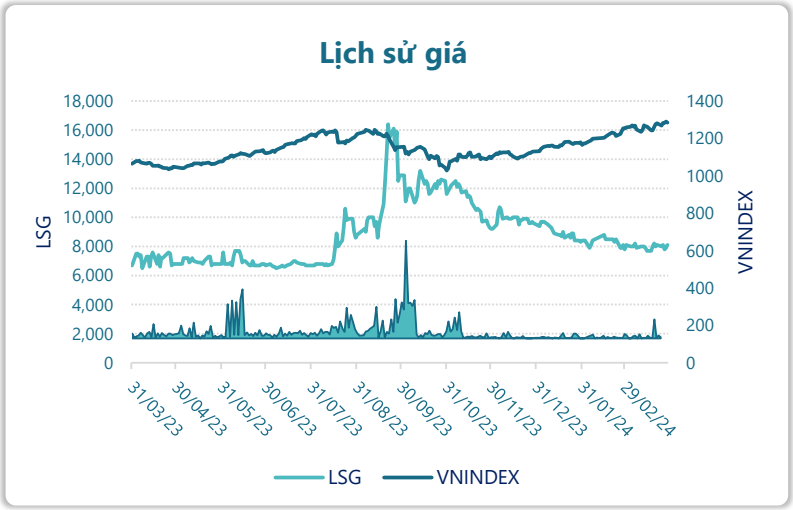
FireAnt

CTCP Bất động sản Sài Gòn Vi Na (UPCOM: LSG)



Thông tin giao dịch	31/03/2024
Giá hiện tại (VNĐ)	**8,100**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	16,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	6,500
SL cổ phiếu LH	90,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	13,213
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	729
P/E	196.9
EPS	41

DT thuần

Q1/24

0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.15| -100%

LN sau thuế

Q1/24

-0.23

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.42| -219%

YoY: ▼4.78| -105%

Tỷ suất lãi EBIT

2023

8695%

#VALUE!

DT thuần

2023

0.95

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.95|

LN sau thuế

2023

5.98

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 3.38| 130%

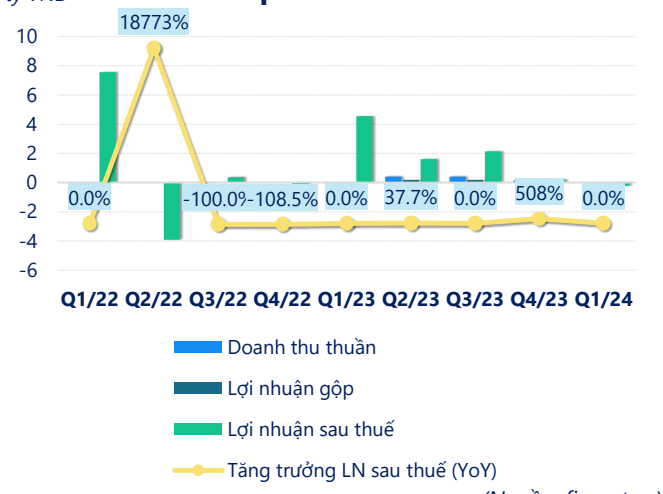
ROE

2023

0.6%

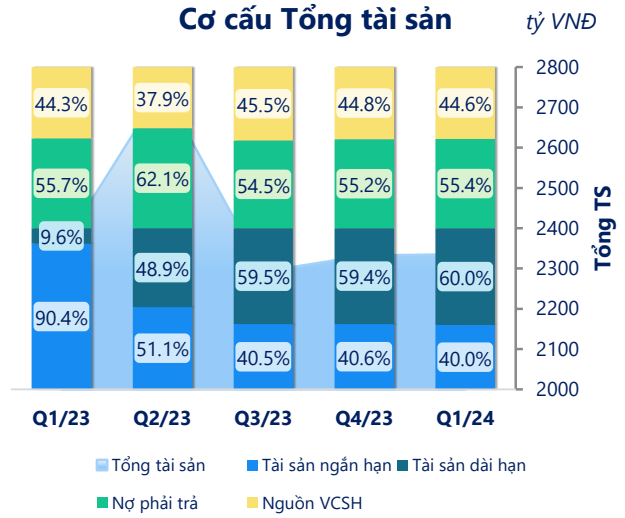
+/- YoY: ▲ 0.3%

Kết quả kinh doanh



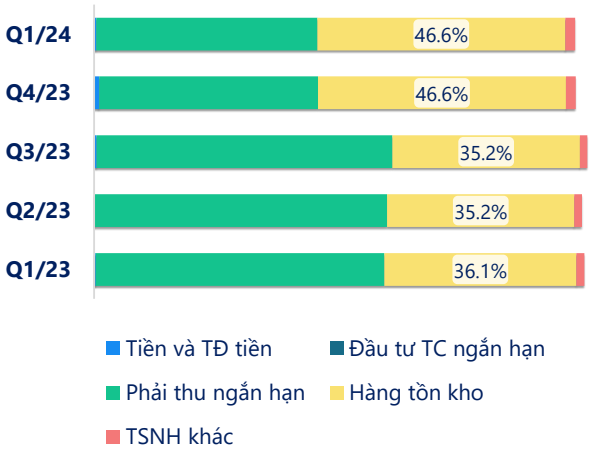
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



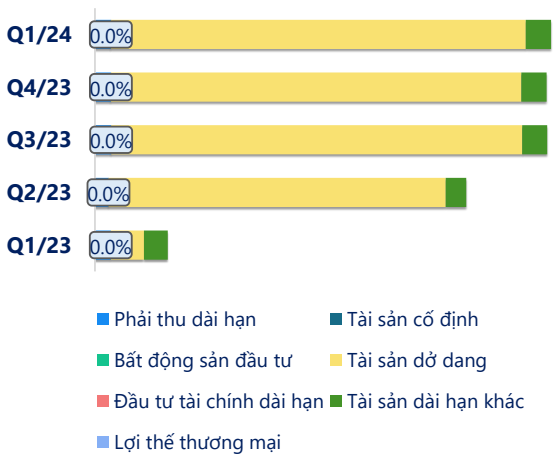
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



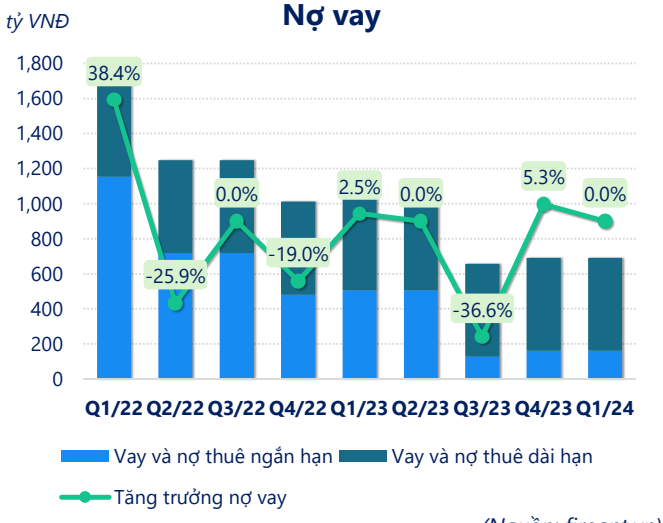
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



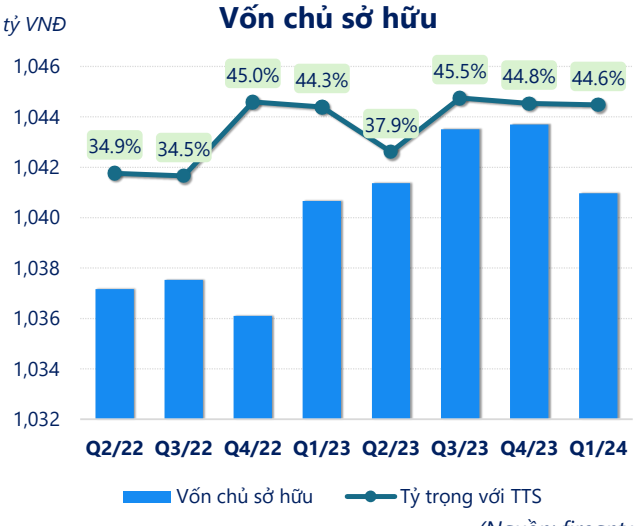
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



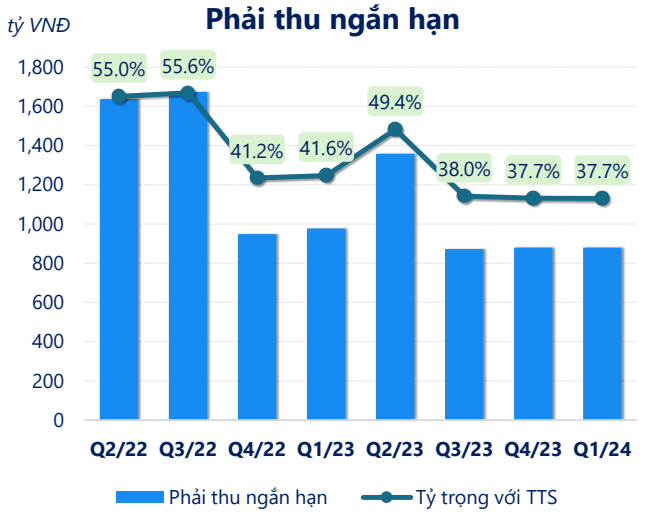
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



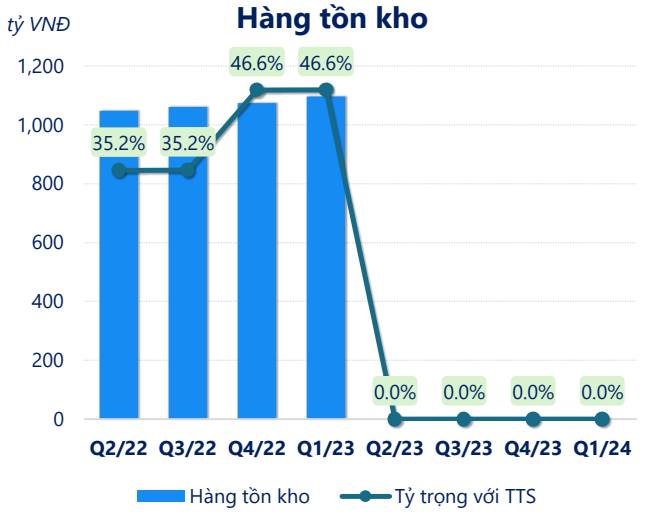
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



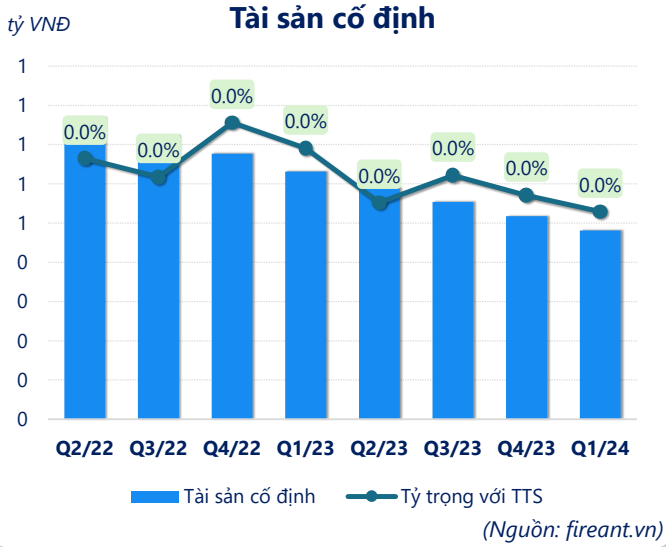
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



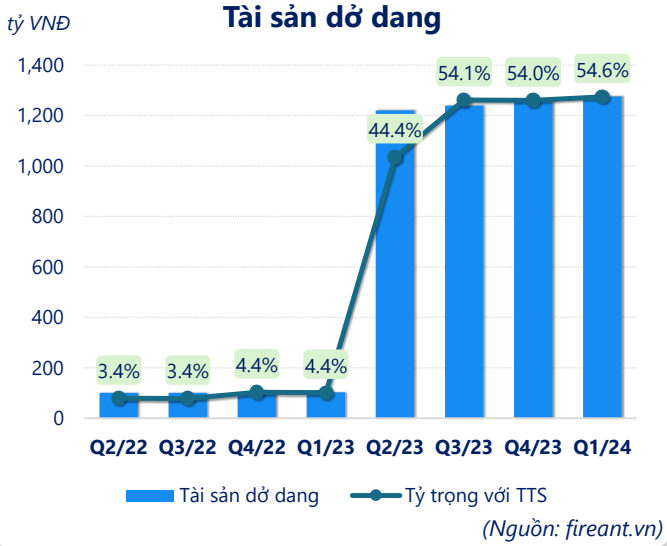
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



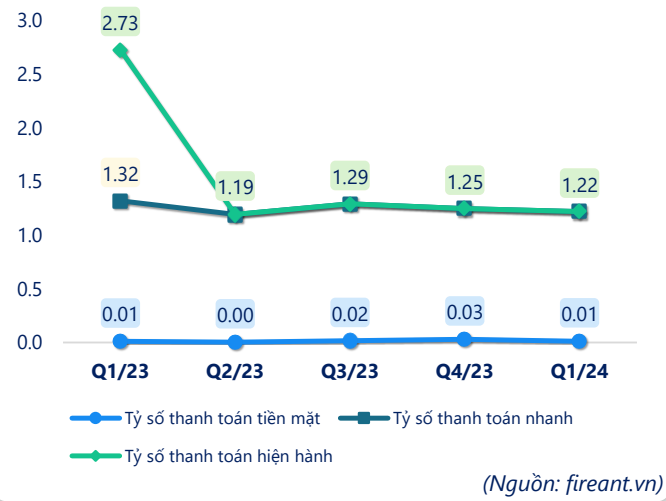
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



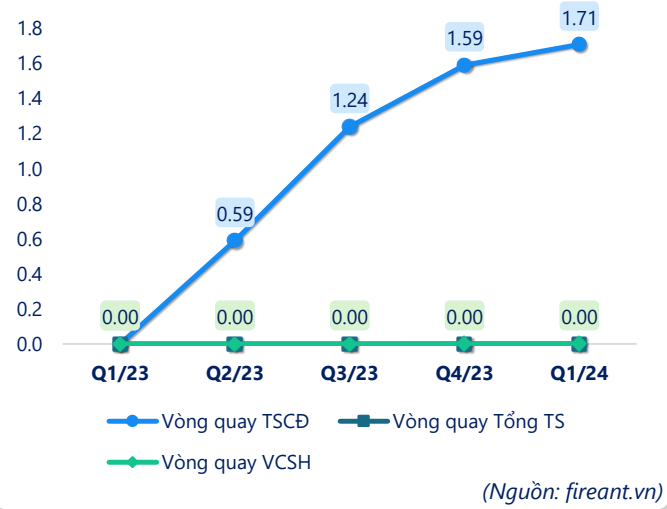
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q1/23	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24
Tổng tài sản	**2,350**	**2,749**	**2,292**	**2,332**	**2,336**
Tài sản ngắn hạn	**2,125**	**1,405**	**927**	**946**	**933**
Tiền và tương đương tiền	7.75	3.46	11.3	22.4	9.41
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	977	1,358	872	880	880
Hàng tồn kho	1,096	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	43.6	43.9	44.0	43.9	44.1
Tài sản dài hạn	**226**	**1,344**	**1,365**	**1,386**	**1,403**
Phải thu dài hạn	48.6	48.6	48.6	48.6	48.6
Tài sản cố định	0.63	0.59	0.55	0.52	0.48
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	102	1,220	1,240	1,260	1,276
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	73.9	74.8	75.8	77.0	77.9
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**1,310**	**1,708**	**1,248**	**1,288**	**1,295**
Nợ ngắn hạn	**779**	**1,177**	**718**	**758**	**765**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	506	506	127	162	162
Phải trả người bán ngắn hạn	0.19	0.19	0.19	0.17	0.17
Nợ dài hạn	530	530	530	530	530
Vay và nợ thuê dài hạn	530	530	530	530	530
Nguồn vốn chủ sở hữu	**1,041**	**1,041**	**1,044**	**1,044**	**1,041**
Vốn chủ sở hữu	**1,041**	**1,041**	**1,044**	**1,044**	**1,041**
Vốn điều lệ	900	900	900	900	900
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)